

*
Số 03 - CTr/QU

Long Biên, ngày 15 tháng 10 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH

**Đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị,
trọng tâm giải quyết vấn đề thoát nước, đảm bảo cảnh quan, môi trường
trên địa bàn quận Long Biên, giai đoạn 2020 – 2025
(Chương trình 03 của Quận ủy)**

Phần thứ nhất ĐẶT VẤN ĐỀ

Nhiệm kỳ 2015-2020, Ban Chấp hành Đảng bộ quận khóa III đã xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình 03-CTr/QU về “Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân”. Qua 5 năm thực hiện với sự chỉ đạo quyết liệt của Quận ủy, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, Chương trình đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, nội dung đặt ra như: đầu tư xây dựng 34 dự án đường giao thông với tổng chiều dài 48,5km (gấp 3 lần chỉ tiêu đề ra); cải tạo chỉnh trang 125 tuyến đường ngõ ngách; xây dựng mới 22 trường, cải tạo 50 trường học; xây dựng mới 63 Nhà văn hóa tổ dân phố, 03 Trung tâm văn hóa thể thao phường, 08 chợ dân sinh; đầu tư 12 vườn hoa với diện tích 5,8ha, trồng mới 28.571 cây xanh; cùng với đó là việc thực hiện cơ giới hóa quy trình thu gom rác, di dời các cơ sở gây ô nhiễm, xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân.... Với những kết quả nêu trên, hệ thống hạ tầng đô thị của Quận tiếp tục có sự phát triển mạnh mẽ làm thay đổi diện mạo đô thị, góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế xã hội, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hệ thống hạ tầng đô thị cần được tiếp tục quan tâm giải quyết như: Hiện trạng ngập úng khi mưa lớn trên địa bàn bắt đầu xuất hiện nguy cơ ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn do hệ thống thoát nước trên địa bàn quận hiện là tự chảy, cần đầu tư hệ thống thoát nước cưỡng bức, đảm bảo chủ động không để úng ngập khi mưa lớn, kéo dài, khi hạ lưu huyện Gia Lâm ngày càng thu hẹp do quá trình đô thị hóa tăng mạnh trong thời gian qua; một số tuyến đường, đoạn đường trục chính, liên khu vực tiếp tục cần được khớp nối, hoàn thiện đồng bộ để phát huy tối đa hiệu quả đầu

tư, khai thác; tiếp tục rà soát, đầu tư công trình hạ tầng đô thị theo quy hoạch đáp ứng nhu cầu gia tăng dân số ngày càng cao; tăng cường công tác quản lý các công trình, dự án sau đầu tư, nâng cao chất lượng công tác duy tu duy trì công sở khang trang, sạch đẹp, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Giai đoạn 2020 – 2025, dự báo dân số trên địa bàn quận tiếp tục tăng mạnh, nhiều cơ chế chính sách mới của Nhà nước, Thành phố được triển khai như: thí điểm chính quyền đô thị; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền theo Nghị quyết 99/NQ-CP của Chính phủ; thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội theo Nghị quyết 115/2020/QH14 của Quốc hội... bên cạnh đó các quy hoạch phân khu tiếp tục được hoàn chỉnh sẽ tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn Quận. Trong thời gian tới huyện Gia Lâm, huyện Đông Anh sẽ trở thành Quận, một số dự án giao thông lớn được triển khai và hoàn thành trên địa bàn Quận như: Nút giao thông cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2, Cầu Trần Hưng Đạo, Cầu Đuống 2, Cầu Giang Biên... sẽ đưa Long Biên trở thành đầu mối giao thông, quận trung tâm phía Bắc của Thủ đô.

Phát huy thành quả của 17 năm xây dựng và phát triển, việc quan tâm hoàn thiện hạ tầng đô thị của quận ngày càng khang trang hiện đại, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân đồng thời thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế là một nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị. Nhằm hiện thực hóa khâu đột phá của Nghị Quyết Đại hội lần thứ IV nhiệm kỳ 2020-2025, Ban chấp hành Đảng bộ quận lần thứ IV xây dựng Chương trình công tác toàn khóa về “Đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị, trọng tâm giải quyết vấn đề thoát nước, đảm bảo cảnh quan, môi trường trên địa bàn quận Long Biên” giai đoạn 2020 – 2025.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

(1) Chủ động lập và quản lý chặt chẽ, hiệu quả quy hoạch đô thị, nâng cao chất lượng các đề án quy hoạch song song với quá trình phát triển đô thị. Trong đó đặc biệt quan tâm đến chỉ tiêu dân số, phát triển đô thị đúng định hướng phát triển và cảnh quan, môi trường.

(2) Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị với trọng tâm là đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đủ năng lực, chủ động trong giải quyết chống úng

ngập; tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông đồng bộ hiện đại và kết nối giao thông khu vực; đầu tư hệ thống hạ tầng xã hội (*trường học, vườn hoa, cây xanh, hồ nước...*) đáp ứng tốc độ gia tăng dân số, yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần, thể dục thể thao của người dân trên địa bàn.

(3) Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc lập, phê duyệt, tổ chức thực hiện dự án đầu tư và quản lý sau đầu tư; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện, đặc biệt là công tác quản lý, sử dụng, duy tu duy trì cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu sử dụng, đảm bảo cảnh quan, môi trường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân, xây dựng quận Long Biên phát triển bền vững, văn minh, hiện đại.

2. Một số chỉ tiêu

2.1. Nhóm chỉ tiêu về Quy hoạch

- 100% dự án đầu tư thực hiện đảm bảo phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt; đảm bảo quy mô dân số theo quy hoạch.

- Diện tích được lập quy hoạch 1/500 tăng thêm: 568,7 ha.

- Phê duyệt Thiết kế kiến trúc đô thị: 5 tuyến đường; 100% các tuyến đường giao thông đầu tư theo quy hoạch được thiết kế chỉnh trang.

2.2. Nhóm chỉ tiêu về Đầu tư hạ tầng đô thị

- Đầu tư xây dựng mương thoát nước với tổng chiều dài 5,4 km; Đầu tư xây dựng 01 trạm bơm tại ô quy hoạch G.6/HT1.

- Chiều dài tuyến đường giao thông đầu tư theo quy hoạch tăng thêm: 38,8 km.

- Đầu tư xây dựng các hồ nước với tổng diện tích 43,1 ha, trong đó có hồ nước tại ô quy hoạch G.6/CXKO1, G.6/CXKO2.

- Diện tích vườn hoa tăng thêm: 10,4 ha.

- Diện tích bãi đỗ xe tăng thêm: 12,5 ha.

- 100% diện tích khu dân cư cũ được khảo sát, lập dự án lắp đặt họng nước cứu hỏa, đến năm 2025: 70% diện tích khu dân cư cũ được đầu tư và đưa vào sử dụng họng nước cứu hỏa.

- Trường học đầu tư xây dựng mới: 32 trường, trong đó có 9 trường đạt chuẩn chất lượng cao về cơ sở vật chất.

- 100% Di tích được xếp hạng, đã xuống cấp, đủ các điều kiện khoa học và hồ sơ pháp lý được đầu tư tu bổ, tôn tạo.

2.3. Nhóm chỉ tiêu Duy tu, duy trì

- 100% các tuyến đường ngõ ngách, vỉa hè, lòng đường, vườn hoa, cây xanh theo phân cấp được chỉnh trang, duy tu duy trì đảm bảo giao thông, thoát nước, chiếu sáng, môi trường, mỹ quan đô thị.

- 100% hệ thống công sở (*Trụ sở hành chính quận-phường, nhà văn hóa, cơ sở y tế, trường học*) được duy tu, duy trì đáp ứng nhu cầu sử dụng, đảm bảo khang trang sạch đẹp.

- 100% rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày, trong đó tỷ lệ thực hiện bằng cơ giới đạt 95%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp chung

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Tập trung xây dựng Kế hoạch tổng thể, các Kế hoạch chuyên đề, các Kế hoạch năm... đảm bảo nguyên tắc “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ và rõ kết quả*”.

Tăng cường chỉ đạo, giám sát, kiểm tra giải quyết công việc theo nguyên tắc “*trực tiếp - kịp thời*”; điều hành linh hoạt các kế hoạch tổ chức thực hiện để phát huy cao nhất hiệu quả các nguồn lực trong đầu tư.

Củng cố kiện toàn bộ máy, đội ngũ tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng được chức năng nhiệm vụ về đầu tư, quy hoạch, quản lý đô thị; thực hiện nghiêm kỷ cương hành chính, quy định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; đảm bảo 100% các dự án, công trình xây dựng được thực hiện đúng quy trình, đúng thẩm quyền, được kiểm tra, giám sát về thủ tục, trình tự, tiến độ, chất lượng theo quy định.

Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, thực hiện có hiệu quả các quy chế dân chủ; phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Mặt trận tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Mặt trận tổ quốc và các ban ngành, đoàn thể đặc biệt trong công tác lập quy hoạch, lập và thực hiện dự án, công tác giải phóng mặt bằng.

Phát huy vai trò của nhân dân trong việc giám sát, tham gia quản lý vận hành đô thị, hướng tới sự hưởng ứng, đồng thuận cao của các tầng lớp nhân dân trong việc đầu tư xây dựng hạ tầng đô thị, duy trì đảm bảo cảnh quan, môi trường.

1.2. Nguồn lực, cơ chế đầu tư

Huy động tối đa mọi nguồn lực từ nguồn ngân sách quận, thành phố, nguồn ngoài ngân sách để đầu tư, quản lý, khai thác, duy tu duy trì hạ tầng đô thị trên địa bàn quận theo quy định của pháp luật; kêu gọi, khuyến khích các Nhà đầu tư, các Doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn quận thực hiện các dự án phát triển đô thị; hỗ trợ, đôn đốc các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn quận thực hiện nghĩa vụ về tài chính để đảm bảo nguồn thu ngân sách cho đầu tư (*tiền sử dụng đất, thuế ngoài quốc doanh*) hằng năm đúng quy định.

Rà soát các quỹ đất phát triển đô thị (*đất ở, thương mại dịch vụ...*), xác định danh mục đầu tư, tiến độ đầu tư, tổ chức đấu giá, đấu thầu tạo nguồn thu cho ngân sách.

Cân đối nguồn lực đầu tư, ưu tiên các dự án trọng điểm tác động mạnh mẽ đến phát triển kinh tế xã hội của quận và các vấn đề dân sinh bức xúc, đồng thời nghiên cứu đề xuất Thành phố giao Quận làm chủ đầu tư, về nguồn vốn đầu tư (*như vốn tập trung thành phố, cơ chế phân nguồn sử dụng đất, nguồn đất đấu giá...*) để đầu tư các dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố mang tính cấp bách trong lĩnh vực thoát nước, môi trường và xây dựng các dự án khớp nối tuyến đường giao thông trục chính, liên khu vực.

1.3. Về xây dựng danh mục và kế hoạch đầu tư

Đối với nhóm dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp: Rà soát quy hoạch, lập danh mục, đánh giá hiện trạng, hiệu quả đầu tư, sự tác động đến phát triển kinh tế xã hội và đời sống nhân dân phù hợp với mục tiêu của Chương trình; phân nhóm thẩm quyền, cân đối nguồn vốn, lựa chọn danh mục đầu tư, xác định thứ tự ưu tiên, thời gian đầu tư và nguồn lực, từ đó đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

Đối với công tác quản lý khai thác, duy tu duy trì: Rà soát phân loại danh mục, phân nhóm thẩm quyền, cân đối nguồn vốn, thực hiện các quy định về quản lý tài sản, về chấp hành quy trình bảo trì sửa chữa. Nghiêm túc thực hiện việc lập quy trình bảo trì, cụ thể cho từng công trình, xây dựng kế hoạch duy tu, duy trì đồng thời gắn trách nhiệm của người quản lý sử dụng.

1.4. Về công tác giải phóng mặt bằng

Công tác giải phóng mặt bằng trong thời gian tới sẽ gặp nhiều khó khăn do các dự án liên quan đến khu vực đông dân cư, cơ chế chính sách không còn tái định cư bằng đất, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt cần tập trung chỉ đạo quyết liệt. Ngay từ bước lập dự án đầu tư, khảo sát, đánh giá, phân loại nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, xác định ranh giới của dự án để làm cơ sở cho việc xác định đúng tiến độ thực hiện; xây dựng kế hoạch thực hiện sát với thực

tế, đảm bảo kỷ cương công vụ, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ của kế hoạch; tập trung chỉ đạo quyết liệt, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kịp thời đề xuất, kiến nghị UBND Thành phố hướng dẫn, bổ sung giải quyết chính sách đối với các vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

1.5. Chủ động đón bắt, khớp nối hạ tầng của các dự án do các Chủ đầu tư khác thực hiện trên địa quận

Hỗ trợ, tạo môi trường đầu tư tốt nhất cho các Chủ đầu tư thực hiện các dự án theo quy hoạch, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn quận; thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước, chủ động nắm bắt thông tin, giám sát, đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện dự án đúng theo các nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo dự án đưa vào sử dụng đúng tiến độ, chất lượng.

Chủ động nghiên cứu, dự báo chính xác, kịp thời các tác động đến hệ thống hạ tầng đô thị của quận khi các dự án lớn được đưa vào sử dụng trong thời gian tới như: nút giao thông cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2, cầu Trần Hưng Đạo, cầu Đuống 2, khu đô thị hỗ trợ - khu công nghiệp Sài Đồng B, khu nhà ở xã hội Him Lam Thượng Thanh, khu nhà ở xã hội Him Lam Phúc Lợi, tổ hợp công trình công cộng, trường học và nhà ở Đức Giang, trạm biến áp 110KV Sài Đồng và Ngọc Thụy, hạ ngầm lưới điện và nâng cấp trạm biến áp trên địa bàn quận... từ đó, kịp thời đề xuất các giải pháp khắc phục các bất cập, phát huy hơn nữa hiệu quả đầu tư.

2. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Về công tác Quy hoạch

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành Thành phố đẩy nhanh tiến độ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch phân khu N10, phê duyệt quy hoạch phân khu R5, R6 cũng như các quy hoạch chuyên ngành khác.

Tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với nhóm các dự án vốn ngoài ngân sách ngay từ giai đoạn lập đề án quy hoạch chi tiết nhằm đảm bảo đầu tư đúng định hướng phát triển kinh tế xã hội của Quận, khớp nối đồng bộ tạo được các công trình điểm nhấn về cảnh quan kiến trúc, không gian trong đó đặc biệt quan tâm về quy mô dân số theo quy hoạch được duyệt.

Tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức về quản lý quy hoạch kiến trúc tới cán bộ công chức. Phát huy vai trò của cộng đồng dân cư trong việc tham gia đóng góp ý kiến trong công tác lập quy hoạch và giám sát việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

2.2. Về công tác Đầu tư hạ tầng đô thị

2.2.1. Thoát nước

Đầu tư hệ thống mương dẫn, hồ điều hòa, trạm bơm theo định hướng xây dựng hệ thống thoát nước cưỡng bức, đảm bảo chủ động không để úng ngập trên toàn bộ địa bàn khi mưa lớn, kéo dài như mương thoát nước Việt Hưng-Cầu Bấy (đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến trạm bơm Cự Khối) và mương xả từ trạm bơm Cự Khối ra sông Hồng; hồ nước tại ô quy hoạch G.6/CXKO1, G.6/CXKO2 và trạm bơm tại ô quy hoạch G.6/HT1; tuyến cống hộp G.2/P1, G.2/P2, G.2/P3, G.2/P4, G.6/P1.

Rà soát các khu vực úng ngập cục bộ, có các giải pháp giải quyết triệt để, đồng thời chủ động và phối hợp với các ngành của Thành phố trong cải tạo nạo vét hệ thống thoát nước đã có, tăng cường năng lực thoát nước, giảm ô nhiễm môi trường.

2.2.2. Đường giao thông theo quy hoạch

Tập trung kết nối hệ thống đường liên khu vực, đường khu vực; lựa chọn đầu tư một số tuyến đường liên khu vực, khu vực có tác động lớn đến phát triển kinh tế xã hội của quận; các tuyến đường phải được đầu tư đảm bảo đồng bộ, hiện đại đáp ứng được yêu cầu phát triển đô thị thông minh trong tương lai.

Rà soát, khớp nối các tuyến đường giao thông với các quận huyện liên kề cũng như các dự án lớn được các Bộ ngành, Thành phố, Chủ đầu tư khác đầu tư xây dựng mới trong thời gian tới (*nút giao cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2, cầu Trần Hưng Đạo...*).

Định kỳ hằng năm, rà soát bất cập trong quản lý, vận hành hệ thống giao thông trên địa bàn quận, đề xuất, kiến nghị, thực hiện điều chỉnh bổ sung đèn tín hiệu, biển báo, tổ chức giao thông... đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn giao thông, hạn chế ùn tắc giao thông.

2.2.3. Bãi đỗ xe

Rà soát đánh giá tính khả thi của dự án, ưu tiên các khu vực đông dân cư, nhu cầu đỗ xe lớn; giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng hạ tầng tạo quỹ đất bãi đỗ xe; xây dựng hồ sơ mời thầu với các tiêu chí: bãi đỗ xe thông minh, nhiều tầng, có trạm rửa xe, sạc điện... theo quy định của Thành phố; tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; giám sát, đôn đốc nhà đầu tư thực hiện, đưa vào sử dụng, quản lý sau đầu tư.

2.2.4. Đầu tư hạng nước cứu hỏa trong khu dân cư cũ

Rà soát toàn bộ các khu dân cư cũ, các đường ngõ ngách mà xe cứu hỏa khó tiếp cận, đầu tư hạng nước cứu hỏa đáp ứng phương châm 4 tại chỗ trong

công tác phòng cháy chữa cháy; trên cơ sở khoanh vùng, xác định diện tích ranh giới, bán kính phục vụ để lập dự án đầu tư, cùng với đó là đầu tư trang thiết bị, kiện toàn, củng cố lực lượng phòng cháy chữa cháy tại chỗ gắn với công tác tập huấn, diễn tập, kiểm tra.

2.2.5. Trường học

Tiến hành xác định các ô quy hoạch trường học chưa được đầu tư, các trường học đã đầu tư cần phải được cải tạo nâng cấp, quy mô dân số, phương án phân tuyến tuyển sinh theo bán kính phục vụ, theo địa giới hành chính; đánh giá nhu cầu và yêu cầu về giáo dục, xác định mức độ, chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất: trường chất lượng cao, trường đạt chuẩn (*mức độ 1, mức độ 2*), thời gian công nhận chuẩn, công nhận lại; xác định danh mục đầu tư theo thứ tự ưu tiên, lộ trình thực hiện.

2.2.6. Di tích

Rà soát thực trạng các di tích trên địa bàn; phân loại di tích đã xếp hạng và chưa xếp hạng; tổ chức các cuộc hội thảo khoa học phục vụ công tác quản lý, đầu tư và phát huy giá trị văn hóa, lịch sử.

Đối với di tích đã xếp hạng đủ các điều kiện khoa học và hồ sơ pháp lý xuống cấp được đầu tư tu bổ; xác định danh mục theo thứ tự ưu tiên; lựa chọn một số di tích, lập dự án đầu tư để kêu gọi các nguồn vốn ngoài ngân sách để thực hiện đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích.

Đối với di tích chưa được xếp hạng: đánh giá hiện trạng, tiến độ xếp hạng di tích, từ đó xác định danh mục, kế hoạch đầu tư.

2.2.7. Vườn hoa, cây xanh, hồ nước

Trên cơ sở rà soát đánh giá tính khả thi về nguồn gốc đất đai, hiệu quả phục vụ người dân, nguồn vốn..., xác định danh mục đầu tư, lộ trình thực hiện.

Các hồ nước, vườn hoa được đầu tư xây dựng phải đảm bảo yêu cầu là công trình tạo điểm nhấn về cảnh quan, môi trường khu vực, là nơi vui chơi, giải trí, sinh hoạt cộng đồng, rèn luyện sức khỏe...; phân đầu mỗi phường có 01 vườn hoa được đầu tư theo quy hoạch, bố trí đồng bộ khu vui chơi và thể thao ngoài trời.

Rà soát, thực hiện đầu tư để đảm bảo các hồ nước trên địa bàn có chức năng điều hòa nhằm tăng cường năng lực chống úng ngập.

2.3. Về duy tu, duy trì

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện quy trình bảo trì. Các công trình xây dựng mới cũng như cải tạo sửa chữa phải xây dựng và ban hành quy trình bảo trì với các yêu cầu cụ thể, chính xác để đơn vị quản lý sử dụng có thể thực

hiện; tăng cường kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản, việc tuân thủ quy trình bảo trì của đơn vị quản lý sử dụng; đối với công tác sửa chữa lớn được xác định trên cơ sở khảo sát đánh giá hiện trạng, quá trình thực hiện quy trình bảo trì và công năng sử dụng; việc cải tạo sửa chữa, chống xuống cấp phải đảm bảo giải quyết các vấn đề tồn tại, bất cập như thấm dột, hư hỏng, úng ngập, phòng cháy chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải, chất thải..., với một số đối tượng cụ thể sau:

- Đối với trụ sở hành chính, Nhà văn hóa, Cơ sở y tế: căn cứ quy trình bảo trì và kết quả rà soát cơ sở vật chất phù hợp với phương án quản lý, khai thác để xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Đối với trường học: Rà soát danh mục các trường học, thời gian đầu tư, đánh giá hiện trạng với các yêu cầu về cơ sở vật chất của trường (*chuẩn mức độ 1, mức độ 2*), đề xuất đầu tư theo chu kỳ kiểm tra, đánh giá trường đạt chuẩn. Đảm bảo 100% các trường đạt chuẩn quốc gia và các trường đang xây dựng lộ trình đạt chuẩn quốc gia được rà soát và đầu tư cơ sở vật chất theo chuẩn, đảm bảo yêu cầu về chống tai nạn thương tích trong trường học, trường học xanh sạch đẹp văn minh, nhà vệ sinh thân thiện, thiết bị tách dầu mỡ thải...

- Đối với vỉa hè, lòng đường, các tuyến đường ngõ ngách: khảo sát định kỳ, phát hiện đánh giá các vị trí hư hỏng, ngập úng, ô nhiễm môi trường, mất an toàn giao thông... làm cơ sở để lập, thực hiện dự án đầu tư cải tạo, chỉnh trang.

- Đối với vườn hoa, cây xanh: Kiểm tra rà soát, xây dựng quy trình phương án duy tu duy trì cho từng vườn hoa, khu vực cây xanh; lập kế hoạch để tổ chức thực hiện đảm bảo mỹ quan, môi trường của vườn hoa.

- Rà soát, điều chỉnh phương án thu gom rác, quy trình cơ giới hóa đáp ứng yêu cầu thực tế đảm bảo rác thải được thu gom trong ngày; nghiên cứu đầu tư xây dựng một số vị trí hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác quản lý đô thị.

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Ban Thường vụ Quận ủy

Triển khai, quán triệt nội dung Chương trình đến các cấp ủy đảng trực thuộc, cán bộ chủ chốt cấp Quận và cơ sở.

Chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác tổ chức thực hiện đặc biệt đối với các dự án ngoài ngân sách, dự án xã hội hóa và báo cáo đề

xuất với Thành phố về quy hoạch, nguồn lực, cơ chế đầu tư, xin giao đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền Thành phố.

Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tham mưu Quận ủy điều chỉnh, bổ sung phương hướng, nội dung Chương trình phù hợp với yêu cầu tình hình mới. Tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Ban Chủ nhiệm Chương trình

Trực tiếp tham mưu Quận ủy, Ban Thường vụ Quận triển khai Chương trình, ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hằng năm.

Phân công các thành viên chịu trách nhiệm tham mưu chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

Nghiên cứu, triển khai các chuyên đề, đề án cấp Quận nhằm cụ thể hóa việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của Chương trình.

Tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo cấp ủy cơ sở trong tổ chức thực hiện Chương trình.

Kịp thời tham mưu Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy điều chỉnh, bổ sung phương hướng, nội dung chương trình phù hợp với yêu cầu tình hình mới. Tham mưu sơ, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

3. HĐND Quận

Căn cứ nội dung Chương trình, kế hoạch hằng năm, tổ chức giám sát việc thực hiện Chương trình, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những hạn chế, nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước đồng thời giúp Quận ủy có thêm thông tin, căn cứ khoa học, thực tiễn trong thực hiện Chương trình.

4. UBND Quận

Căn cứ nội dung của Chương trình chủ động nghiên cứu, đề xuất triển khai các đề án, chuyên đề cụ thể và kế hoạch thực hiện chương trình hằng năm đảm bảo nghiêm túc, hiệu quả.

5. Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội

Tuyên truyền triển khai thực hiện Chương trình. Phát huy vai trò giám sát của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và các Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng trong lập quy hoạch, thực hiện dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng dự án.

Căn cứ nội dung của chương trình chủ động nghiên cứu, đề xuất triển khai các chuyên đề cụ thể và kế hoạch thực hiện chương trình hằng năm đồng thời

chỉ đạo, hướng dẫn MTTQ, các đoàn thể cơ sở tổ chức thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

6. Các cấp ủy đảng trực thuộc

Trên cơ sở Chương trình của Quận ủy, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình, cụ thể hóa kế hoạch hằng năm phù hợp với tình hình của đơn vị.

Tổ chức quán triệt nội dung Chương trình và kế hoạch thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên, hội viên.

Định kỳ hằng năm tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Chương trình theo chỉ đạo của Quận ủy.

7. Văn phòng Quận ủy

Phối hợp Ban Chủ nhiệm Chương trình kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình. Định kỳ tổng hợp báo cáo, đề xuất những vấn đề mới cần điều chỉnh bổ sung đề Quận ủy, Ban Thường vụ Quận ủy xem xét.

II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Quý IV/2020: Ban Thường vụ Quận ủy tổ chức hội nghị quán triệt Chương trình đến cán bộ chủ chốt của Quận và cơ sở. Chỉ đạo cấp ủy cơ sở quán triệt đến cán bộ, đảng viên.

Từ năm 2021 và hằng năm, Ban chủ nhiệm Chương trình xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện của các đơn vị.

Quý I/2023: tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ việc thực hiện Chương trình.

Quý I/2025: Quận ủy tổ chức tổng kết việc thực hiện Chương trình./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy,
- VP, các Ban XDD Thành ủy,
- Đ/c UVTV TU phụ trách quận,
- Quận ủy viên,
- BCN Chương trình 03-CTr/QU,
- Các phòng, ban đơn vị thuộc Quận,
- Đảng ủy, UBND, UBMTTQ các phường,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Quận ủy,
- Lưu VT.

T/M QUẬN ỦY
BÍ THƯ



Đương Hoài Nam